

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN
Số: 59/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Hoà, ngày 11 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 202/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/12/2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị H**, sinh năm: 1990

Bị đơn: Anh **Ngô Văn T**, sinh năm: 1984

Đều trú tại: **Khối Q, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83- Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đặng Thị H** và anh **Ngô Văn T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị **Đặng Thị H** và anh **Ngô Văn T** thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung:

Giao cho chị **Đặng Thị H** được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là: cháu **Ngô Minh V**, sinh ngày 11/6/2012 và cháu **Ngô Bảo A**, sinh ngày 30/6/20215 cho đến khi trưởng thành.

* Về cấp dưỡng nuôi con: chị **H** và anh **T** tự thỏa thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

Anh **T** có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc khi có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

*Về quan hệ tài sản: Chị **Đặng Thị H** và anh **Ngô Văn T** đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị **Đặng Thị H** thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị **H** đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006786 ngày 07/12/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho chị **Đặng Thị H** số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã Thái Hòa;*
- *Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *UBND phường H, thị xã Thái Hoà để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 06/12/2011);*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà

